

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính  
thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Giao thông vận tải**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 6/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 26/5/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được công bố mới, bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La; Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 26/5/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được công bố mới, bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2001/TTr-SGTVT ngày 30/6/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 54 quy trình nội bộ giải quyết đối với 51 thủ tục hành chính công bố mới thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Giao thông vận tải (Có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Bãi bỏ 43 Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Giao thông vận tải, cụ thể như sau:

- 22 Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại số thứ tự 1, 2, 3, 5, 6, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 29, 30, 34, mục I, Phụ lục II kèm theo Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 09/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giao thông vận tải.

- 04 Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại số thứ tự 1, 2, 3, 4, mục I, Phụ lục II kèm theo Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giao thông vận tải.

- 17 Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại số thứ tự 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, mục I, phần A, Phụ lục IV kèm theo quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Hương (05b).

**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Quốc Khánh**